

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
CÔNG TY TNHH MTV QUẢN LÝ
KHAI THÁC DỊCH VỤ THỦY LỢI
MST: 0300649250

Số: 359/BC-CTY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

TP. Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 6 năm 2023

BÁO CÁO ĐÁNH GIÁ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

- Nhiệm vụ Quản lý khai thác công trình thủy lợi:

+ Hoàn thành nhiệm vụ quản lý khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh: Cung cấp đầy đủ nước phục vụ sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp, nuôi trồng thủy sản công nghiệp và sinh hoạt; Thực hiện tốt công tác phòng chống lụt bão, chống ngập triều cường, tiêu thoát nước.

+ Khối lượng sản phẩm công ích thực hiện (kể cả sản phẩm quy đổi): diện tích phục vụ quy đổi là 87.454,763 ha, đạt 100,6% so với kế hoạch, bằng 101,1% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó: diện tích phục vụ được nghiệm thu là 67.124,415 ha; diện tích quy đổi từ khối lượng nước phục vụ cho đối tượng có thu tiền là 763,4 ha; khối lượng nước thô cấp cho sinh hoạt, công nghiệp là 72.789.045 m³ tương đương 19.566,948 ha.

+ Doanh thu: 66,46 tỷ đồng, đạt 99,05% so với kế hoạch và bằng 102,68% so với cùng kỳ năm 2021. Ngân sách cấp bù hụt thu 3,79 tỷ đồng.

- Sản xuất kinh doanh tổng hợp:

+ Tham gia thực hiện xây lắp công trình, cấp nước sinh hoạt và công nghiệp, dịch vụ nông nghiệp, kinh doanh vật liệu xây dựng.

+ Doanh thu: 44,134 tỷ đồng, đạt 122,01% so với kế hoạch và bằng 139,55% so với cùng kỳ năm 2021; đã nộp ngân sách 6,783 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế 6,036 tỷ đồng góp phần tăng thu nhập cho người lao động; thu nhập bình quân 11,5 triệu đồng/người/tháng.

- Chủ đầu tư:

+ Quản lý dự án đầu tư theo đúng các quy định về quản lý đầu tư, các dự án đạt chất lượng, tiến độ, hiệu quả.

+ Giải ngân: Tiến độ giải ngân thực hiện năm 2022 là 94,05 tỷ đồng, đạt 83,3% kế hoạch vốn đầu tư công năm 2022 là 112,9 tỷ đồng (theo Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 28/2/2022 và Quyết định số 3772/QĐ-UBND ngày 04/11/2022 của Ủy Ban nhân dân Thành phố).

- Những thuận lợi khó khăn:

+ Lĩnh vực quản lý khai thác: ảnh hưởng của biến đổi khí hậu, thực trạng Hồ Dầu tiếng, chia sẻ nguồn nước cho khu tưới Đức Hòa-Long An, nhu cầu dùng nước ngày càng tăng; Thành phố giao kinh phí quản lý khai thác công trình thủy lợi cho Sở Nông nghiệp và PTNT để thực hiện đặt hàng cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi, nhưng do chưa ban hành giá sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi trên địa bàn thành phố nên chưa thực hiện theo phương thức đặt hàng.

+ Lĩnh vực sản xuất kinh doanh tổng hợp: Gói thầu xây lắp 1 dự án cải tạo kênh Ba Bò đã hoàn thành năm 2017 nhưng đến nay chưa được nghiệm thu, bàn giao và thanh lý hợp đồng Công ty đã tìm nhiều giải pháp nhưng vẫn chưa thực hiện được.

+ Lĩnh vực chủ đầu tư: Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng chậm tiến độ, công tác quyết toán dự án còn chậm do thực hiện theo Luật Thủy lợi.

Bảng số 1: Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Giá trị thực hiện	Giá trị thực hiện của cả tổ hợp công ty mẹ- công ty con (nếu có)
1	Sản xuất chủ yếu sản xuất				
	- Quản lý khai thác công trình thủy lợi: diện tích phục vụ (ha); khối lượng nước thô (m ³) - Sản xuất kinh doanh: tư vấn-thiết kế, xây lắp công trình, cấp nước, dịch vụ nông nghiệp - Chủ đầu tư: quản lý các dự án đầu tư do Ủy ban nhân dân Thành phố giao				
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	103,272	110,594	
	- <i>Quản lý khai thác</i>	<i>Tỷ đồng</i>	67,099	66,460	
	- <i>Sản xuất kinh doanh</i>	<i>Tỷ đồng</i>	36,173	44,134	
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	5,050	6,036	
4	Lợi nhuận sau thuế	Tỷ đồng	4,128	4,903	
5	Thuế và các khoản đã nộp Nhà nước	Tỷ đồng	6,786	6,783	
6	Kim ngạch xuất nhập khẩu (nếu có)	Tỷ đồng	Không có		
7	Sản phẩm dịch vụ công ích	ha	86.966,2	87.454,7	
	- Diện tích phục vụ	ha	66.402,7	67.124,4	
	- Diện tích phục vụ có thu tiền quy đổi	ha	805,4	763,4	

	- Cấp nước thô ($3.720\text{m}^3=1\text{ha}$)	m^3	73.500.000 (19.758,1 ha)	72.789.045 (19.566,9 ha)	
8	Tổng số lao động	Người	303	312	
	- Viên chức quản lý	Người	7	7	
	- Người lao động	Người	296	305	
9	Tổng quỹ lương	Tỷ đồng	42,864	43,976	
a)	- Quỹ lương quản lý	Tỷ đồng	2,988	2,988	
b)	- Quỹ lương lao động	Tỷ đồng	39,876	40,988	

II. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN

1. Đánh giá tình hình thực hiện các dự án có tổng mức vốn từ nhóm B trở lên (theo phân loại quy định tại Luật đầu tư công); tiến độ thực hiện; những khó khăn, vướng mắc trong trường hợp dự án không đảm bảo tiến độ đã được phê duyệt.

+ Tiến độ thực hiện: Các dự án đã hoàn thành và đang trình phê duyệt quyết toán: Dự án Nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi An Phú - Phú Mỹ Hưng; Đê bao ven Sông Sài Gòn từ Rạch Thai Thai - cầu Bến Súc xã Phú Mỹ Hưng; Dự án Xây dựng 05 cống ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đức Nhỏ đã hoàn thành hiện đang trình Sở Tài Chính thẩm tra phê duyệt quyết toán;

Bảng số 2: Tình hình thực hiện đầu tư của doanh nghiệp

TT	Tên dự án	Tổng vốn đầu tư (tỷ đồng)	Vốn chủ sở hữu (tỷ đồng)	Vốn vay (tỷ đồng)	Vốn khác (tỷ đồng)	Tổng giá trị thực hiện tính đến thời điểm báo cáo (tỷ đồng)	Thời gian thực hiện dự án (từ năm ... đến năm...)
Dự án quan trọng quốc gia							
Dự án nhóm A							
Dự án nhóm B		2.197,238				1.916,409	
1	Nâng cấp hệ thống công trình thủy lợi An Phú - Phú Mỹ Hưng	120,222				108,815	2007-2017
2	Xây dựng hệ thống thủy lợi ven Sông Sài Gòn từ Láng The - Sông Lu	337,143				310,084	2010-2022
3	Đê bao ven Sông Sài Gòn từ Rạch Thai Thai - cầu Bến Súc xã Phú Mỹ Hưng	130,969				125,483	2010-2016
4	Đê bao ven Sông Sài Gòn từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây	405,228				352,189	2010-2023

5	Xây dựng 05 cống ngăn triều trên rạch Gò Dưa, rạch Ông Dầu, rạch Đá, rạch Thủ Đức và rạch Cầu Đức Nhỏ	253,423				245,709	2010-2020
6	Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum	236,583				213,713	2004-2020
7	Nâng cấp hệ thống thủy lợi Kênh Đông Củ Chi	577,000				560,416	2016-2022

Các dự án đã hoàn thành chờ địa phương quyết toán Bồi thường GPMB: Hệ thống tiêu thoát nước Suối Nhum; Dự án Xây dựng hệ thống thủy lợi ven Sông Sài Gòn từ Láng The - Sông Lu đã thi công hoàn thành, riêng phần bồi thường giải phóng mặt bằng các Quận huyện chưa phê duyệt quyết toán;

Dự án đang thực hiện: Dự án Đê bao ven Sông Sài Gòn từ rạch Sơn - rạch Cầu Đen xã An Nhơn Tây (tiến độ đạt 97%) dự án có kế hoạch hoàn thành năm 2023.

Dự án đang hoàn chỉnh hồ sơ nộp quyết toán: Nâng cấp hệ thống thủy lợi Kênh Đông Củ Chi.

+ Các khó khăn vướng mắc:

Công tác quyết toán phân bồi thường giải phóng mặt bằng của các quận, huyện chậm ảnh hưởng đến công tác quyết toán chung toàn bộ dự án; Một số dự án đã có thông báo thẩm tra hồ sơ quyết toán, tuy nhiên còn vướng việc ghi tăng tài sản hình thành sau đầu tư nên Sở Tài chính chưa phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành.

2. Các khoản đầu tư tài chính: không có.

III. TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ TẠI CÁC CÔNG TY CON: Không có

Đầu tư vào công ty khác: Công ty đầu tư vào Công ty Cổ phần cấp nước Kênh Đông với tổng mức vốn: 3 tỷ đồng, chiếm 0,75% vốn điều lệ. Năm 2016 cổ tức được chia 11,35%, số tiền là 340 triệu đồng; năm 2017 cổ tức được chia 15,5%, số tiền là 465 triệu đồng; năm 2018 cổ tức được chia 15,8%, số tiền là 474 triệu đồng; năm 2019 cổ tức được chia 13,4%, số tiền là 402 triệu đồng; năm 2020 cổ tức được chia 20,9%, số tiền là 627 triệu đồng; năm 2021 cổ tức được chia 21,4% số tiền 642 triệu đồng; năm 2022 cổ tức được chia 26,6% (tạm chi trả đợt 1 trong tháng 5 năm 2023 là 11% số tiền 330 triệu đồng).

Trên đây là báo cáo đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác dịch vụ Thủy lợi Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi nhận:

- Bộ Kế hoạch và đầu tư (báo cáo);
- Ủy ban nhân dân Thành phố (báo cáo);
- Chi cục Tài chính doanh nghiệp (báo cáo);
- Lưu: VT.



Nguyễn Văn Dam